

Số: 21 /QĐ-ĐHNL-HSSV

Thái Nguyên, ngày 9 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc hỗ trợ chi phí học tập bổ sung học kỳ I, năm học 2023-2024  
cho sinh viên hệ chính quy**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

Căn cứ Nghị định số 31-CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;  
Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 14/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-ĐHTN ngày 17/12/2021 Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế công tác người học tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐT ngày 05/9/2022 của Hội đồng trường trường Đại học Nông Lâm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Nông Lâm;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-HSSV ngày 14/6/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm ban hành Quy định hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên hệ đào tạo chính quy;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-ĐHNL ngày 23/3/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm ban hành Quy chế công tác người học tại trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ vào giấy đề nghị xét bổ sung của khoa LN đã được Hiệu trưởng phê duyệt ngày 02/01/2024;  
Xét đề nghị của Trường phòng Công tác HSSV.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Hỗ trợ chi phí học tập bổ sung học kỳ I, năm học 2023-2024 cho 05 sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo,

- Dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo (bằng 60% mức lương cơ sở):

05 sv x 1.080.000đ x 04 tháng = 21.600.000đ

Tổng số tiền: 21.600.000 (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn)

(có danh sách chi tiết gửi kèm)

**Điều 2:** Thời gian cấp 04 tháng/1 học kỳ

**Điều 3:** Các Ông (bà) Trường phòng: Công tác HSSV, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Trường khoa LN và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- BGH (để b/c);

- Như điều 3 (để t/hiện);

- Lưu VT, P. CT HSSV.

**HIỆU TRƯỞNG**



KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
*TS. Phan Thị Hồng Phúc*



T

**BỔ SUNG DANH SÁCH SV THUỘC ĐỐI TƯỢNG  
HƯỞNG HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo Quyết định số 21 /QĐ-ĐHNL-HSSV ngày 9 tháng 01 năm 2024)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Mức hỗ trợ/ tháng	Khoa	Hộ khẩu thường trú			Ghi chú
1	DTN23530600007	Lý Thị Đồng	07/08/2004	Lâm sinh 55	H'Mông	Hộ nghèo 2023.	1,080,000	LN	Xã Nam Mẫu	Huyện Ba Bể	Bắc Kạn	
2	DTN23531600007	Vàng A Gàng	19/03/2004	QLTNR 55	H'Mông	Hộ nghèo 2023.	1,080,000	LN	Xã Hoàng Liên	Thị xã Sa Pa	Lào Cai	
3	DTN23531600004	Ma Trường Giang	22/02/2022	QLTNR 55	Tày	Hộ cận nghèo 2023.	1,080,000	LN	Xã Sơn Lộ	Huyện Bảo Lạc	Cao Bằng	
4	DTN23530600006	Chảo Văn Minh	15/09/2005	Lâm sinh 55	Thái	Hộ nghèo 2023.	1,080,000	LN	Xã Nậm Mạ	Huyện Sin Hồ	Lai Châu	
5	DTN23531600012	Hà Duy Tùng	11/01/2005	QLTNR 55	Tày	Hộ cận nghèo 2023.	1,080,000	LN	Xã Yên Cư	Huyện Chợ Mới	Bắc Kạn	

Ấn định danh sách: 05 sinh viên

Người lập danh sách



Đỗ Thị Dương